

HƯỚNG DẪN THỦ TỤC VISA THĂM THÂN NHÂN (F-1-5) DÀNH CHO CHA MẸ VÀ NGƯỜI THÂN CỦA NGƯỜI KẾT HÔN ĐỊNH CƯ

- Từ ngày 03/01/2022, cha mẹ và người thân của người kết hôn định cư dự định nhập cảnh vào Hàn Quốc với mục đích "hỗ trợ chăm con" sẽ phải đăng ký Visa F-1-5 tại các Cơ quan đại diện ngoại giao của Hàn Quốc ở nước sở tại (Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán).
- Đối tượng, điều kiện và thủ tục đăng ký Visa F-1-5 như sau:

1. Tư cách mời

- Người dự định đăng ký Visa F-1-5 (người thân của người kết hôn định cư, dưới đây gọi là 'Người được mời') phải do vợ/ chồng người Hàn Quốc của người kết hôn định cư mời.
- Tuy nhiên, các trường hợp sau vẫn có thể mời người thân theo dạng Visa F-1-5:
 - ① Người kết hôn định cư đang lưu trú với tư cách kết hôn định cư vĩnh trú (F-5-2)
 - ② Người đã đổi sang quốc tịch Hàn Quốc và trước đó từng lưu trú với tư cách kết hôn định cư (F-6) hoặc kết hôn định cư vĩnh trú (F-5-2)
 - ③ Người kết hôn định cư đang đơn thân nuôi con sau khi ly hôn (không yêu cầu phải là người kết hôn định cư vĩnh trú (F-5-2) hoặc người đã đổi quốc tịch Hàn Quốc)

2. Lý do mời

- Để mời người thân theo dạng Visa F-1-5, người mời cần có lý do phù hợp với mục ① và ② dưới đây:
 - ① **(Hỗ trợ chăm con):** người kết hôn định cư (hoặc người Hàn Quốc) đang mang thai hoặc có con ở độ tuổi cần chăm sóc
 - ▷ 'Gia đình người kết hôn định cư đơn thân' và 'Gia đình người kết hôn định cư đồng

con' (từ 3 con ở độ tuổi vị thành niên): **Có thể mời đến tháng 9 của năm con tròn 12 tuổi.**

- ▷ Gia đình người kết hôn định cư khác: **Có thể mời đến tháng 9 của năm con tròn 9 tuổi.**
 - ※ Người mời không thực hiện nghĩa vụ cho con đến trường sẽ không được mời người thân theo dạng Visa F-1-5.
- ② **(Bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng)** Người kết hôn định cư hoặc chồng/vợ người Hàn Quốc, hoặc con bị bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng.

3. Đối tượng được mời (Người được mời)

- Khi lý do mời phù hợp với các điều kiện ở mục trên, người mời có thể mời người thân thuộc đối tượng sau:
 - ① **(Hỗ trợ chăm con)**
 - ▷ Cha mẹ của người kết hôn định cư
 - ▷ Anh chị em ruột đã thành niên, con riêng đã thành niên (trường hợp cha mẹ người kết hôn định cư vì lý do bất khả kháng không thể nhập cảnh Hàn Quốc).
 - ※ Tuy nhiên, đối tượng là anh chị em ruột hoặc con riêng đang có con trong độ tuổi vị thành niên bị hạn chế mời.
 - ② **(Bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng)** Có thể mời cha mẹ hoặc anh chị em ruột hoặc con riêng (đủ tuổi thành niên theo pháp luật) của người kết hôn định cư.

4. Số lần mời

- Người mời có thể mời người thân theo dạng Visa F-1-5 với số lần như sau:
 - ① **(Hỗ trợ chăm con)**
 - ▷ 'Gia đình người kết hôn định cư đơn thân' và 'Gia đình người kết hôn định cư đồng con': Không hạn chế số lần mời.
 - ▷ Ngoài đối tượng trên: Được mời tối đa 2 lần đối với mỗi con.
 - ② **(Bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng)** Không hạn chế số lần mời.

5. Số người được mời

- Người mời chỉ có thể mời 1 người. Tuy nhiên, cha mẹ của người kết hôn định cư có thể được mời đồng thời hoặc lần lượt (lưu trú đồng thời tại Hàn Quốc).
 - Trường hợp mời cha mẹ đồng thời hoặc lần lượt thì số lần mời được tính là mỗi

người 1 lần, tổng là 2 lần mời.

6. Hạn chế việc mời và người được mời

- Trường hợp bản thân 'Người mời' hoặc một trong những người từng được 'Người mời' mời và nhập cảnh vào Hàn Quốc đã vi phạm pháp luật Hàn Quốc như dưới đây sẽ bị hạn chế mời người thân theo dạng Visa F-1-5.
 - ① **Đối với 'Người mời':** Vi phạm các quy định khoản 2 điều 7, khoản 3 điều 12, khoản 3 - 5 điều 18, khoản 2 điều 21, mục 1 khoản 3 điều 33 của 'Luật Quản lý xuất nhập cảnh' dẫn đến bị xử lý phạt tiền hoặc chịu án phạt nặng hơn hình thức phạt tiền.
 - ② **Đối với Người từng được 'Người mời' mời và nhập cảnh vào Hàn Quốc:** Nhận Lệnh xuất cảnh hoặc Lệnh cưỡng chế về nước theo quy định của Luật Quản lý xuất nhập cảnh.
- Người được mời (người đăng ký visa) đã từng phạm luật và bị xử phạt nặng hơn các hình thức phạt tiền dẫn đến nhận Lệnh xuất cảnh hoặc Lệnh cưỡng chế về nước theo quy định của 'Luật quản lý xuất nhập cảnh Hàn Quốc' bị hạn chế cấp Visa F-1-5.

7. Thời gian lưu trú sau khi nhập cảnh vào Hàn Quốc với Visa F-1-5

- Thời gian người được cấp Visa F-1-5 có thể lưu trú tại Hàn Quốc (mỗi năm gia hạn 1 lần) được quy định như sau:
 - ① **(Hỗ trợ chăm con)**
 - ▷ 'Gia đình người kết hôn định cư đơn thân' và 'Gia đình người kết hôn định cư đồng con': được lưu trú trong thời gian 3 năm từ ngày nhập cảnh cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 13 tuổi.
 - ▷ Gia đình người kết hôn định cư khác: được lưu trú trong thời gian 3 năm kể từ ngày nhập cảnh cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 10 tuổi.
 - ② **(Bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng)** được lưu trú trong thời gian 3 năm kể từ ngày nhập cảnh nếu tình trạng bệnh nặng/khuyết tật nặng vẫn tiếp tục (sau 3 năm phải xin ý kiến cơ quan Xuất nhập cảnh tại Hàn Quốc).

8. Hồ sơ đăng ký Visa F-1-5

- Hồ sơ đăng ký Visa F-1-5 như sau (Trong trường hợp cần thiết, người đứng đầu Cơ quan đại diện ngoại giao của Hàn Quốc ở nước sở tại (Đại sứ quán, Tổng Lãnh sự quán) có thể yêu cầu bổ sung hoặc giảm lược một số hồ sơ).

① Hồ sơ cần chuẩn bị

㉠ Hồ sơ cơ bản

- ▷ **Người mời:** Bản sao giấy tờ tùy thân, Thư mời, Thư bảo lãnh (ghi rõ thời gian bảo lãnh: 3 năm kể từ ngày nhập cảnh), Giấy cam kết không cư trú và làm việc bất hợp pháp, Giấy tờ xác nhận nơi cư trú (Giấy tờ nhà đất, Hợp đồng thuê nhà,...)
- ▷ **Người đăng ký visa:** Đơn xin cấp visa, hộ chiếu, hình thẻ theo quy định, lệ phí.

㉡ Hồ sơ chứng minh quan hệ gia đình (phía Hàn Quốc)

- ▷ Giấy chứng nhận cơ bản, Giấy chứng nhận quan hệ gia đình, Giấy chứng nhận quan hệ hôn nhân, Bản sao giấy đăng ký cư trú của người mời, Giấy chứng minh quan hệ gia đình đứng tên của con (trường hợp đang mang thai, nộp giấy khám thai hoặc sổ thai sản).
 - ※ Trường hợp gia đình 2 con trở lên phải nộp giấy chứng nhận quan hệ gia đình của tất cả con, nếu là con nuôi thì phải nộp giấy tờ xác nhận nuôi con.
- ▷ Người mời là người đang lưu trú với tư cách kết hôn định cư vĩnh trú (F-1-5): hồ sơ nộp giống với người mời là người Hàn Quốc.
- ▷ Người mời là cha mẹ đơn thân: Giấy chứng nhận cơ bản của con, Giấy chứng nhận quan hệ gia đình của con, Bản sao giấy đăng ký cư trú, Giấy chứng nhận quan hệ hôn nhân của chồng (vợ) trước.

㉢ Hồ sơ chứng minh quan hệ gia đình (phía Việt Nam)

- ▷ Giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình, bao gồm gia đình trực hệ và anh chị em ruột của người kết hôn định cư (hồ sơ chính thức do chính phủ cấp).
 - ※ Tuy nhiên, với những quốc gia sử dụng thông dụng giấy khai sinh để xác nhận quan hệ gia đình (như ở Việt Nam), nếu có thể xác minh một cách chính xác quan hệ thông qua thông tin trên thư mời và lịch sử mời thì người đăng ký visa có thể nộp Giấy khai sinh.
- ▷ *(Bổ sung)* Trường hợp lý do mời là hỗ trợ chăm con và người đăng ký visa không phải là cha mẹ của người kết hôn định cư: nộp thêm giấy tờ chứng minh

cha mẹ không thể nhập cảnh Hàn Quốc và giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình trực hệ của người được mời.

㉔ (Bổ sung) Trường hợp lý do mời là hỗ trợ chăm con và con đang ở độ tuổi đến trường:

▷ Nộp thêm giấy xác nhận đang đi học.

㉕ (Bổ sung) Trường hợp lý do mời là phụ giúp chăm sóc bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng:

▷ Nộp hóa đơn viện phí điều trị có thể hiện thông tin bệnh nặng hoặc bệnh nan y hoặc đặc thù

▷ Nộp Giấy xác nhận khuyết tật (được công nhận là khuyết tật nặng trong trường hợp phần ghi chú về mức độ khuyết tật trên Giấy xác nhận khuyết tật có ghi rõ nội dung 'khuyết tật nặng' hoặc 'mức độ khuyết tật nghiêm trọng').

② **Hồ sơ nộp khi gia hạn thời gian lưu trú sau khi nhập cảnh với Visa F-1-5**

㉖ *Hồ sơ cơ bản*

▷ Đơn xin gia hạn, hộ chiếu, Giấy tờ chứng minh nơi cư trú (có thể thay thế bằng giấy tờ đăng ký cư trú của người mời), Giấy cam kết không làm việc bất hợp pháp, hình thẻ theo quy định, lệ phí.

㉗ *Các giấy tờ khác:* giống với hồ sơ đăng ký visa (tuy nhiên, chỉ nộp giấy tờ chứng minh quan hệ gia đình phía Việt Nam và Giấy cam kết không làm việc bất hợp pháp khi đăng ký thẻ người nước ngoài)

Các loại giấy tờ như **Đơn xin cấp visa, Thư mời, Thư bảo lãnh, Cam kết không cư trú và làm việc bất hợp pháp** khi xin gia hạn thời gian lưu trú có thể tải từ trang (www.hikorea.go.kr)

CÁC CÂU HỎI LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ VISA F-1-5

1. Thủ tục nhập cảnh, thời gian lưu trú, đối tượng được mời thay đổi thế nào?

【Thủ tục nhập cảnh】

- Quy định hiện hành: Cha mẹ và người thân của người kết hôn định cư muốn nhập cảnh vào Hàn Quốc với mục đích hỗ trợ chăm con hoặc lý do nhân đạo (chăm sóc người bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng) phải đăng ký visa ngắn hạn (hoặc miễn visa) và **thay đổi tư cách lưu trú** thành F-1-5 tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh Hàn Quốc sau khi nhập cảnh.
- Quy định mới: Cha mẹ và người thân của người kết hôn định cư muốn nhập cảnh vào Hàn Quốc với mục đích hỗ trợ chăm con hoặc lý do nhân đạo (chăm sóc người bệnh nặng hoặc khuyết tật nặng) phải đăng ký Visa F-1-5 và **gia hạn thời gian lưu trú** sau khi nhập cảnh.

【Thời gian lưu trú】

- Quy định hiện hành: Người thân của người kết hôn định cư nhập cảnh với mục đích hỗ trợ chăm con có thể được lưu trú trong thời gian 4 năm 10 tháng kể từ ngày nhập cảnh cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 7 tuổi.
 - Đối với mục đích hỗ trợ gia đình người kết hôn định cư với lý do nhân đạo: được lưu trú trong thời gian 4 năm 10 tháng kể từ ngày nhập cảnh theo lý do nhân đạo (hết 4 năm 10 tháng thì phải xin ý kiến của cơ quan Xuất nhập cảnh tại Hàn Quốc).
- Quy định mới: Người thân của người kết hôn định cư nhập cảnh với mục đích hỗ trợ chăm con sẽ được lưu trú trong thời gian 3 năm kể từ ngày nhập cảnh cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 10 tuổi.
 - Tuy nhiên, đối với 'Gia đình người kết hôn định cư đơn thân' hoặc 'Gia đình người kết hôn định cư đồng con' (gia đình có từ 3 con đều ở độ tuổi vị thành niên) thì được cư trú trong thời gian 3 năm kể từ ngày nhập cảnh cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 13 tuổi.
 - Đối với gia đình có lý do nhân đạo cần người hỗ trợ: người thân có thể tiếp tục lưu

trú theo lý do nhân đạo trong thời gian 3 năm từ ngày nhập cảnh (hết 3 năm thì phải xin ý kiến của cơ quan Xuất nhập cảnh tại Hàn Quốc)

[Đối tượng được mời]

- Quy định hiện hành: Đối tượng có thể được mời với lý do hỗ trợ chăm con là cha mẹ của người kết hôn định cư, hoặc người nữ có quan hệ huyết thống trong phạm vi 4 đời (trong trường hợp cha mẹ với lý do cao tuổi, bệnh nặng mà không thể đi chăm cháu), số lượng là 1 người.
- Quy định mới: Đối tượng có thể được mời với lý do hỗ trợ chăm con là **cha mẹ hoặc anh chị em ruột, hoặc con riêng của người kết hôn định cư** (trường hợp cha mẹ cao tuổi, bệnh nặng mà không thể đi chăm cháu), số lượng là 1 người.

[Số lần mời]

- Quy định hiện hành: Không giới hạn số lần mời.
- Quy định mới: Mục đích hỗ trợ chăm con có thể được mời tối đa 2 lần cho mỗi con.
 - Tuy nhiên, không hạn chế số lần mời đối với 'Gia đình người kết hôn định cư đơn thân' và 'Gia đình người kết hôn định cư đông con' mời người thân với mục đích hỗ trợ nuôi con; gia đình người kết hôn định cư mời người thân với lý do nhân đạo.

2. Lý do phải thay đổi thủ tục từ xin đổi tư cách cư trú tại Hàn sang cấp mới visa (F-1-5)

- Visa ngắn hạn (bao gồm đối tượng miễn visa) là loại visa cấp cho đối tượng đi Hàn Quốc trong thời gian ngắn với mục đích như du lịch, thăm thân nhân, tham dự sự kiện hay hội họp. Theo đó, người được cấp loại visa này được lưu trú tại Hàn Quốc tối đa 90 ngày, và theo nguyên tắc, loại visa này sẽ bị hạn chế thay đổi sang tư cách cư trú khác.

Tóm lược khoản 1 điều 9 (Quy tắc Thực thi của Đạo luật Kiểm soát Nhập cư (Ủy quyền Cơ quan Cấp Thị thực)

1. Cấp thị thực phù hợp theo các mục sau (trường hợp này người đăng ký visa phải được thông báo về việc không thể thay đổi tư cách cư trú sau khi nhập cảnh).
 - c) Visa nhập cảnh ngắn hạn (C-3) là visa dành cho người lưu trú dưới 90 ngày.

- Trong thời gian qua, người thân của người kết hôn định cư được phép đổi sang tư cách lưu trú F-1-5 tại Hàn Quốc với tính chất ngoại lệ. Tuy nhiên, việc cấp visa ngắn hạn (bao gồm đối tượng miễn visa) bị hạn chế do dịch Covid-19, dẫn đến người kết hôn định cư gặp nhiều khó khăn khi mời người thân với mục đích hỗ trợ chăm con.
- Nếu Cơ quan đại diện ngoại giao của Hàn Quốc (Đại sứ quán, Tổng lãnh sự quán) được phép cấp Visa F-1-5, vì đây là loại thị thực dài hạn, người đăng ký vẫn có thể thông qua việc thăm tra và được cấp visa để nhập cảnh vào Hàn Quốc ngay cả khi có dịch Covid-19.

3. Lý do phải giới hạn số lần mời và điều chỉnh thời gian lưu trú?

- Thời gian qua, việc người thân của người kết hôn định cư liên tục lưu trú tại Hàn Quốc mỗi lần 4 năm 10 tháng (tái nhập cảnh sau khi xuất cảnh) dẫn đến các vấn đề đánh mất kỹ năng sống và sinh hoạt tại đất nước nơi họ được sinh ra. Bên cạnh đó, theo 'Luật hỗ trợ chăm sóc trẻ em' và 'Luật nuôi dạy trẻ em', gia đình của người kết hôn định cư được ưu tiên nhận các phúc lợi từ chính phủ như dịch vụ hỗ trợ chăm trẻ, hỗ trợ đi nhà trẻ, mẫu giáo... Vì vậy, thời gian mời người thân với mục đích hỗ trợ chăm con cần được giới hạn chỉ trong thời kì thật sự cần thiết.
- Mặc dù điều chỉnh thời gian lưu trú và giới hạn số lần mời, nhưng độ tuổi của các con (điều kiện gia hạn thời gian lưu trú) đã được tăng lên (từ cuối tháng 3 năm con tròn 7 tuổi thành cuối tháng 3 năm con tròn 10 tuổi), và trường hợp 'Gia đình người kết hôn định cư đơn thân' và 'Gia đình người kết hôn định cư đông con' thì số lần mời không bị giới hạn.

4. Lý do vợ/chồng người Hàn Quốc phải là người mời người thân của người kết hôn định cư?

- Người kết hôn định cư đang lưu trú với tư cách F-6 là đối tượng nhập cảnh vào Hàn Quốc theo lời mời của vợ/chồng người Hàn và lưu trú với tư cách 'Người được mời'. Vì vậy, việc bản thân 'Người được mời' mời thêm người khác là không phù hợp.
 - Tuy nhiên, người kết hôn định cư có thể trực tiếp mời người thân trong trường hợp

là người có quốc tịch Hàn Quốc hoặc người có visa vĩnh trú, hoặc người có lý do bất khả kháng (như đang đơn thân nuôi con).

5. Hồ sơ đăng ký visa có phải tăng quá nhiều không?

- Khi đăng ký Visa F-1-5, các hồ sơ cần nộp có thể được chia thành 'hồ sơ cơ bản', 'hồ sơ chứng minh quan hệ gia đình hai bên', và 'hồ sơ bổ sung khác'.
- Trong số hồ sơ cơ bản ngoại trừ giấy xác nhận đang đi học của con thì Thư mời, Giấy cam kết không lưu trú và làm việc bất hợp pháp và các hồ sơ bổ sung khác là hồ sơ cần thiết phải nộp khi *đăng ký các loại visa khác* (dù không phải Visa F-1-5) hoặc *chuyển đổi tư cách lưu trú thành F-1-5* sau khi nhập cảnh bằng visa ngắn hạn.
- 'Thư mời' là dữ liệu cơ bản để kiểm tra xem người mời và người được mời có đáp ứng đủ các điều kiện để được cấp 'Visa F-1-5' hay không, dựa vào đó cơ quan thẩm tra có thể quyết định nhanh chóng và chính xác việc cấp visa.
- Bản Cam kết không lưu trú và làm việc bất hợp pháp là hồ sơ nhằm nâng cao nghĩa vụ công dân của người mời. Người mời chỉ cần kiểm tra nội dung và ký tên nên sẽ không gặp nhiều khó khăn trong việc chuẩn bị hồ sơ.
- Giấy chứng nhận đang đi học của con là hồ sơ phải nộp dành cho gia đình kết hôn định cư có con trong độ tuổi đi học. Trường hợp gia đình không đảm bảo quyền lợi đi học của con theo quy định pháp luật thì việc cho phép mời người thân với mục đích 'hỗ trợ chăm con' là không phù hợp.

6. Người không được cấp Visa F-1-5 có thể xin đổi tư cách cư trú sang F-1-5 tại Hàn Quốc sau khi nhập cảnh không?

- Người không được cấp Visa F-1-5 sau khi nhập cảnh vào Hàn Quốc không thể xin đổi tư cách lưu trú sang F-1-5.
- Tuy nhiên, người đã nhập cảnh vào Hàn Quốc bằng visa ngắn hạn trước ngày bắt đầu thi hành thay đổi quy định về việc cấp Visa F-1-5 này có thể được áp dụng quy định cũ và đăng ký thay đổi tư cách lưu trú.
- Thêm vào đó, người nhập cảnh vào Hàn Quốc bằng visa ngắn hạn sau ngày bắt đầu áp dụng quy định mới về visa F-1-5 vẫn có thể đăng ký thay đổi tư cách lưu trú trong trường hợp người kết hôn định cư mang thai, hoặc người kết hôn định cư, người chồng/vợ Hàn Quốc, hoặc con cái của họ phát sinh bệnh nặng hoặc bị khuyết tật nặng.

7. Trường hợp người từng nhập cảnh vào Hàn Quốc với visa ngắn hạn và thay đổi tư cách lưu trú thành F-1-5 có trừ vào số lần mời không?

- Trường hợp người đã nhập cảnh bằng visa ngắn hạn (kể cả người được miễn visa) và thay đổi tư cách lưu trú thành F-1-5 tại Hàn Quốc trước khi quy định mới được áp dụng thì không bị trừ vào số lần mời.
- Tuy nhiên, trừ một số trường hợp ngoại lệ (như người kết hôn định cư mang thai sau khi người được mời nhập cảnh), các đối tượng nhập cảnh bằng visa ngắn hạn và thay đổi tư cách lưu trú thành F-1-5 sau khi áp dụng quy định mới sẽ bị trừ vào số lần mời.

8. Những bất lợi khi người thân của người kết hôn định cư làm việc bất hợp pháp tại Hàn Quốc

- Người thân của người kết hôn định cư làm việc bất hợp pháp (không có giấy phép hoạt động ngoài tư cách cư trú theo 'Kế hoạch chương trình lao động thời vụ dành cho người nước ngoài') sau khi bị xử phạt sẽ nhận Lệnh xuất cảnh hoặc Lệnh cưỡng chế về nước.
- Hơn nữa, người mời sẽ bị hạn chế mời người thân khác cảnh vào Hàn Quốc bằng Visa F-1-5 trong một khoản thời gian nhất định.

9. Người đã nhập cảnh bằng visa ngắn hạn và thay đổi tư cách lưu trú thành F-1-5 tại Hàn Quốc thì như thế nào?

- Đối với các đối tượng nhập cảnh vào Hàn Quốc và đã thay đổi tư cách lưu trú thành F-1-5 trước khi áp dụng quy định mới, giữa quy định cũ '*Thời gian lưu trú (4 năm 10 tháng kể từ ngày nhập cảnh, cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 7 tuổi)*' và quy định mới '*Thời gian lưu trú (3 năm từ ngày nhập cảnh, cho đến cuối tháng 3 năm con tròn 10 tuổi)*', Cơ quan Quản lý xuất nhập cảnh sẽ áp dụng điều kiện có lợi cho người đăng ký. (Tuy nhiên, không thể áp dụng đồng thời hai điều kiện)
- * Ví dụ: Theo quy định cũ, người đã được gia hạn thời gian lưu trú 4 năm 10 tháng từ ngày nhập cảnh không thể lưu trú đến cuối tháng 3 năm con tròn 10 tuổi (chỉ có thể lưu trú đến cuối tháng 3 năm con tròn 7 tuổi)